

Hải Phòng, ngày 11 tháng 11 năm 2024

BIÊN BẢN SỐ: 01/NTHT

NGHIỆM THU HOÀN THÀNH BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH, GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG

Dự án: Khu du lịch, dịch vụ thương mại Vịnh trung tâm Cát Bà
Chủ đầu tư: Công ty TNHH Xây Dựng Dân Dụng Phú Quốc
Hạng mục: Thi công hạ tầng kỹ thuật
Địa điểm xây dựng: Thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

1. Đối tượng nghiệm thu: Hoàn thành giai đoạn thi công hạ tầng kỹ thuật, cụ thể:

- Công trình số (1): San nền;
- Công trình số (2): Hệ thống giao thông;
- Công trình số (3): Hệ thống cấp điện;
- Công trình số (4): Hệ thống cấp nước;
- Công trình số (5): Hệ thống thoát nước.

2. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

2.1. Đại diện Chủ Đầu Tư: Công ty TNHH Xây Dựng Dân Dụng Phú Quốc:

+ Ông : Nguyễn Việt Hoàng Chức vụ: Phó giám đốc

2.2. Đại diện nhà thầu Tư vấn QLDA: Công ty TNHH Tư vấn Quản lý Dự án Mặt Trời:

+ Ông : Trần Văn Chinh Chức vụ : Trưởng Ban QLDA

2.3. Đại diện nhà thầu Tư vấn giám sát: Công ty TNHH Tư vấn Quản lý Dự án Mặt Trời:

+ Ông : Đồng Thanh Tùng Chức vụ : TVGS Trưởng

2.4. Đại diện Bên nhận thầu: Công ty TNHH Xây Dựng Nhật Quang:

+ Ông : Hoàng Thuận Chức vụ : Giám đốc

3. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: 15h00 ngày 11 tháng 11 năm 2024

Kết thúc: 17h00 ngày 11 tháng 11 năm 2024

Tại: Hiện trường thi công hạ tầng kỹ thuật Dự án Khu du lịch, dịch vụ thương mại Vịnh trung tâm Cát Bà

4. Đánh giá bộ phận công trình xây dựng, giai đoạn thi công xây dựng đã thực hiện:

a./ Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Hợp đồng: 231/2024/HĐXD/PCC-NQC ký ngày 25/05/2024
- Hợp đồng: 230/2024/HĐXD/PCC-NQC ký ngày 25/05/2024
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được chủ đầu tư phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận: *Thiết kế thi công hạ tầng kỹ thuật.*

- Biên bản nghiệm thu vật liệu, thiết bị, sản phẩm chế tạo sẵn trước khi sử dụng;
- Các tài liệu thí nghiệm, quan trắc tại hiện trường.
- Kết quả thí nghiệm mẫu kiểm nghiệm của đối tượng nghiệm thu;
- Biên bản nghiệm thu công việc xây dựng có liên quan;
- Bản vẽ hoàn công;
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng được áp dụng:

- QCVN 18: 2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn trong xây dựng;
- TCVN 4055:2012 Công trình xây dựng - Tổ chức thi công;
- TCVN 9398:2012 Trắc địa trong công trình - Yêu cầu chung;
- TCVN 8859:2011 - Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4447:2012 Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4453: 1995 Kết cấu BT và BTCT toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9115:2012 Kết cấu bê tông cốt thép lắp ghép - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4085:2011 - Kết cấu gạch đá. Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9377-2:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9113: 2012. Ống cống BTCT thoát nước;
- TCVN 11821:2017 Hệ thống ống chất dẻo thoát nước và nước thải chôn ngầm không chịu áp - Hệ thống ống thành kết cấu bằng poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U), polypropylen (PP) và polyetylen (PE);
- TCVN 5576-1991 -Hệ thống cấp thoát nước - Quy phạm quản lý kỹ thuật;
- TCVN 9208:2012 Lắp đặt cáp và dây điện cho các công trình công nghiệp;
- TCVN 7447-5-51:2010 Hệ thống lắp đặt điện hạ áp – Phần 5-51: Lựa chọn và lắp đặt thiết bị điện- Quy tắc chung;
- Các tiêu chuẩn Việt Nam khác liên quan.
- Nhật ký thi công, nhật ký giám sát của chủ đầu tư và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;
- Công tác chuẩn bị để triển khai bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng tiếp theo.

b./ Về chất lượng xây dựng bộ phận công trình hoặc giai đoạn thi công xây dựng: Đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật, tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật chuyên môn và yêu cầu kỹ thuật của công trình xây dựng có liên quan đến đối tượng nghiệm thu:

- Thực hiện công tác nghiệm thu theo thiết kế, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật, tài liệu chỉ dẫn;
- Đánh giá chất lượng đối tượng nghiệm thu: Đảm bảo yêu cầu thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật của bản vẽ thiết kế thi công, hợp đồng và các tiêu chuẩn, quy chuẩn của pháp luật hiện hành.

c./ Đánh giá tiến độ thực hiện đến thời điểm nghiệm thu:

– Đảm bảo tiến độ dự án.

d./ Các ý kiến khác, nếu có.

– Không

5. Kết luận:



Chấp thuận nghiệm thu.



Không chấp thuận nghiệm thu.

– Lý do không chấp thuận nghiệm thu:

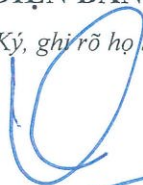
– Các sai sót còn tồn tại và các khiếm khuyết cần sửa chữa:

Thời hạn khắc phục các sai sót và các khiếm khuyết:

6. Các thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu (ký, ghi rõ họ tên và chức vụ từng người tham gia) :

ĐẠI DIỆN BAN QLDA

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Văn Chính

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Hoàng

ĐẠI DIỆN TVGS

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đồng Thanh Tùng

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN THẦU

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC

Hoàng Thuận



